

Bản án số: **53/2022/HS-ST**

Ngày 06/7/2022

## **NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Huy Hoàng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Q. Dương

2. Ông Nguyễn Gia Khải

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Đăng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

**Đào Đình Q.**, sinh năm 1981 tại thôn M, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương

Nơi cư trú: Thôn M, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Đình H (đã chết) và bà Bùi Thị Ngh, sinh năm 1946; có vợ: Đình Thị B, sinh năm 1983 và có 02 con: Con lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2012; Tiền án: Không.

Tiền sự: Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 02/2020/QĐ-TA ngày 14/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương đối với Q thời hạn 20 tháng, chấp hành xong ngày 06/01/2022.

Nhân thân: Bản án số 12/2014/HSST ngày 15/4/2014 Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt Q 27 tháng tù giam về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/01/2016, chấp hành xong án phí ngày 06/6/2014. Bị cáo tham gia nghĩa vụ quân sự từ tháng 3 năm 2002 đến tháng 01 năm 2004 xuất ngũ.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/3/2022 đến ngày 09/3/2022 chuyển tạm giam đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

*(Bị cáo trích xuất có mặt tại phiên tòa).*

**- Bị hại:**

Chị Lê Thị H, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 05x, ngõ 3x, đường Ng, phường Đ, quận L, Thành phố Hà Nội

**- Người làm chứng:**

Anh Đào Hồng Th, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Tr, xã Đ, huyện N, tỉnh Hải Dương

Anh Nguyễn Hữu H (Pháp danh Thích Nguyên Đ), sinh năm 1997

Địa chỉ: Chùa B, thôn H, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình (vắng mặt)

Chị Đinh Thị B, sinh năm 1983 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 14/02/2022 Q từ nhà ở thôn M, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha, màu sơn trắng đen Biển kiểm soát 34E1- 319.xx qua bên đò sang xã A, huyện Q để đi sang nhà chị gái ruột là Đào Thị H ở xã Q, huyện Q chơi. Khi đi đến địa phận thôn H, xã A, Q nhận được điện thoại của anh Đào Hồng Th ở xã Đ, huyện N, tỉnh Hải Dương đòi số tiền 4.000.000 đồng mà Q đã vay anh Th từ trước. Do không có tiền để trả nợ cho anh Th nên Q đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, Q đi lòng vòng trong xã A rồi đi vào chùa B ở thôn H, xã A. Khi qua cổng chùa khoảng 02 mét, Q dừng xe lại, gạt chân chống xe rồi đi bộ vào trong khuôn viên nhà chùa. Q đi vào các gian phòng của chùa xem có tài sản gì thì trộm cắp. Khi đi vào gian phòng nghỉ của chùa Q thấy có 01 túi xách màu trắng sữa hình chữ nhật, kích thước (15x30)cm có quai xách hình bán nguyệt để ở dưới nền nhà, cạnh chân giường trong phòng nghỉ. Q tiến lại vị trí túi xách dùng tay kéo khóa mở túi ra thấy bên trong túi xách có giấy tờ và 01 ví màu trắng kích thước khoảng (5x25)cm. Q mở ví ra thấy trong ví có giấy tờ tùy thân của chị Lê Thị H địa chỉ: Số 5x, ngõ 3x, đường Ng, phường Đ, quận L, Thành phố Hà Nội và các tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 200.000 đồng, 100.000 đồng và một tờ polime mệnh giá 50.000 đồng. Q lấy hết số tiền trên bỏ vào túi quần Q đang mặc, bỏ ví lại vào trong túi xách rồi đi xe máy theo cung đường trước đó để về nhà. Khi đến gần

nhà anh Th, Q dùng xe đếm số tiền vừa trộm cắp được 4.050.000 đồng. Q đến trả cho anh Th 4.000.000 đồng, còn 50.000 đồng Q đổ xăng xe máy.

Vụ việc xảy ra trong chùa B thuộc thôn H, xã A do Đại đức: Thích Nguyên Đ, thế danh: Nguyễn Hữu H làm Trụ trì đã trình báo sự việc lên Công an xã A. Ngày 03/3/2022, Công an xã A đã báo cáo và chuyển toàn bộ hồ sơ liên quan đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ để tiến hành điều tra theo thẩm quyền. Cùng ngày Đào Đình Q đã đến Công an huyện Quỳnh Phụ đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tiền của chị H vào ngày 14/2/2022 như nêu trên đồng thời giao xe mô tô Biển kiểm soát 34E1-319.xx cho Cơ quan điều tra quản lý, phục vụ điều tra.

Ngày 04/3/2022 Cơ quan điều tra đã làm việc với anh Đào Hồng Th, anh Th khai nhận phù hợp như nội dung vụ án nêu trên và giao nộp số tiền 4.000.000 đồng mà Q trả trước đó cho Cơ quan điều tra quản lý, niêm phong phục vụ điều tra.

Cáo trạng số: 47/CT-VKSQP ngày 16/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố Đào Đình Q về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

***Tại phiên tòa:***

- Bị cáo Đào Đình Q khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trong bản Cáo trạng.

Chị Đình Thị B trình bày đã nhận lại chiếc xe bị cáo Q sử dụng để đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và không có ý kiến gì.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; các điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đào Đình Q mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo và đề nghị về nghĩa vụ nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với với Kiểm sát viên.

- Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo Đào Đình Q tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án (bút lục số 107 - 127); phù hợp với đơn trình báo và biên bản ghi lời khai của bị hại (bút lục số 04; 142 - 145); biên bản ghi lời khai của những người làm chứng (bút lục số 138 - 141; 132 - 137; 128 - 131). Biên bản xác định hiện trường (bút lục số 07 - 08); Sơ đồ hiện trường (Bút lục số 10), cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 14/02/2022, tại chùa B ở thôn H, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Đào Đình Q có hành vi trộm cắp số tiền 4.050.000 đồng trong túi xách của chị Lê Thị H. Hành vi của bị cáo Đào Đình Q đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

### **Điều 173. Tội trộm cắp tài sản**

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*a) Đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;*

*b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;*

*.....*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.*

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo Đào Đình Q đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của chị H được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã lợi dụng việc bị hại không quản lý chặt chẽ tài sản

của mình khi đi lễ chùa rồi thực hiện hành vi trộm cắp, do đó cần phải đưa ra mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo, giáo dục chung cho xã hội.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

- *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo đã tham gia nghĩa vụ quân sự trong Quân đội nhân dân Việt Nam, sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú nên Hội đồng xét xử cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- *Về nhân thân*: Bị cáo có nhân thân xấu đã bị Tòa án xét xử vào năm 2014 và bị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính vào năm 2020.

[5] Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng và đấu tranh, phòng ngừa tội phạm xâm hại quyền sở hữu của người khác nói chung, do đó cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn theo Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- *Về xử lý vật chứng*: Số tiền 4.000.000 đồng Cơ quan điều tra quản lý từ anh Th sau đó đã trả lại cho bị hại chị Lê Thị H là phù hợp.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha, màu sơn trắng đen Biển kiểm soát 34E1- 319.xx quá trình điều tra xác định xe này là của chị Đinh Thị B, sinh năm 1983, trú tại thôn M, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương chị B dùng tiền của mình để mua chiếc xe này làm phương tiện đi lại từ năm 2021. Ngày 14/02/2022 bị cáo Q lấy xe của chị đi trộm cắp tài sản chị hoàn toàn không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe này cho chị B là phù hợp.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Chị Lê Thị H sau khi nhận 4.000.000đồng và không yêu cầu bị cáo Q phải bồi thường thêm bất kỳ khoản tiền nào khác. Việc không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, hoàn trả lại số tiền 50.000 đồng cho chị H là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc hoặc lừa dối phù hợp với quy định tại các Điều 192, 193, 194 của Bộ luật Dân sự nên về trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Đào Đình Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo

bản án theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Đào Đình Q phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đào Đình Q **09 (chín)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 03/3/2022.
3. Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.
4. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.
5. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đào Đình Q phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.
6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đào Đình Q có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 06/7/2022). Bị hại chị Lê Thị H vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- CQĐT, CQTHAHS (Công an huyện Quỳnh Phụ);
- Sở Tư pháp;
- Nhà tạm giữ CA h. Quỳnh Phụ;
- UBND xã H, H.N.T. Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Trần Huy Hoàng**